



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

4. ANUPPANNA- MAGGUPPĀDAKAPAÑHO

1. “Bhante nāgasena bhāsitaṃpetam bhagavatā: **‘Tathāgato bhikkhave araham sammāsambuddho anuppannassa maggassa uppādetā** ’ti. Puna ca bhaṇitaṃ: **‘Addasā kho ’ham bhikkhave purāṇaṃ maggaṃ purāṇaṃ añjasaṃ pubbakehi sammāsambuddhehi anuyātan** ’ti.

Yadi bhante nāgasena tathāgato anuppannassa maggassa uppādetā, tena hi ‘addasā kho ’ham bhikkhave purāṇaṃ maggaṃ purāṇaṃ añjasaṃ pubbakehi sammāsambuddhehi anuyātan ’ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā. Yadi tathāgatena bhaṇitaṃ: ‘Addasā kho ’ham bhikkhave purāṇaṃ maggaṃ purāṇaṃ añjasaṃ pubbakehi sammāsambuddhehi anuyātan ’ti, tena hi ‘tathāgato bhikkhave araham sammāsambuddho anuppannassa maggassa uppādetā ’ti tampi vacanaṃ micchā. Ayampi ubhatokoṭiko pañho tavānuppato. So tayā nibbāhitabbo ”ti.

2. “Bhāsitaṃpetam mahārāja bhagavatā: **‘Tathāgato bhikkhave araham sammāsambuddho anuppannassa maggassa uppādetā** ’ti. Bhaṇitañca: **‘Addasā kho ’ham bhikkhave purāṇaṃ maggaṃ purāṇaṃ añjasaṃ pubbakehi sammāsambuddhehi anuyātan** ’ti. Taṃ dvayampi sabhāvavacanameva.

Pubbakānaṃ mahārāja tathāgatānaṃ antaradhānena asati anusāsake maggo antaradhāyi. So taṃ² tathāgato maggaṃ luggaṃ paluggaṃ rūḷhaṃ³ pihitaṃ paṭicchannaṃ asaṅcaraṇaṃ paññācakkhunā sammasamāno⁴ addasa pubbakehi sammāsambuddhehi anuyātaṃ. Taṃkāraṇā āha: ‘Addasā kho ’ham bhikkhave purāṇaṃ maggaṃ purāṇaṃ añjasaṃ pubbakehi sammāsambuddhehi anuyātan ’ti.

Pubbakānaṃ mahārāja tathāgatānaṃ antaradhānena asati anusāsake luggaṃ paluggaṃ rūḷhaṃ pihitaṃ paṭicchannaṃ asaṅcaraṇaṃ maggaṃ yaṃ ‘dāni tathāgato saṅcaraṇaṃ akāsi. Taṃkāraṇā āha: ‘Tathāgato bhikkhave araham sammāsambuddho anuppannassa maggassa uppādetā ’ti.

3. Idha mahārāja rañño cakkavattissa antaradhānena maṇirataṇaṃ girisikharantare⁵ niliyati. Aparassa cakkavattissa sammā paṭipattiyā upagacchati. Api nu kho taṃ mahārāja maṇirataṇaṃ tassa pakatan ”ti?

“Na hi bhante. Pākātikaṃ yeva taṃ bhante maṇirataṇaṃ, tena pana nibbattan ”ti.⁶

¹ addasaṃ - Ma, evaṃ sabbattha.

² taṃ - Ma.

³ rūḷhaṃ - Ma, evaṃ sabbattha.

⁴ sampassamāno - Ma, evaṃ sabbattha.

⁵ girisikhantare - Ma.

⁶ nibbattitan - Ma.

4. CÂU HỎI VỀ VỊ LÀM SANH KHỞI ĐẠO LỘ CHƯA ĐƯỢC SANH KHỞI:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: **‘Này các tỳ khuru, đức Như Lai, bậc A-la-hán, đấng Chánh Đẳng Giác là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi.’** Và thêm nữa, Ngài đã nói rằng: **‘Này các tỳ khuru, Ta đã nhìn thấy Đạo Lộ cổ xưa, con đường cổ xưa đã được các bậc Chánh Đẳng Giác trước đây đi theo.’**

Thưa ngài Nāgasena, nếu đức Như Lai là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi, như thế thì lời nói rằng: ‘Này các tỳ khuru, Ta đã nhìn thấy Đạo Lộ cổ xưa, con đường cổ xưa đã được các bậc Chánh Đẳng Giác trước đây đi theo’ là sai trái. Nếu đức Như Lai đã nói rằng: ‘Này các tỳ khuru, Ta đã nhìn thấy Đạo Lộ cổ xưa, con đường cổ xưa đã được các bậc Chánh Đẳng Giác trước đây đi theo,’ như thế thì lời nói rằng: ‘đức Như Lai là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi’ cũng là sai trái. Câu hỏi này cũng có cả hai khía cạnh, được dành cho ngài. Nó nên được giải quyết bởi ngài.”

2. “Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: **‘Này các tỳ khuru, đức Như Lai, bậc A-la-hán, đấng Chánh Đẳng Giác là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi.’** Và Ngài đã nói rằng: **‘Này các tỳ khuru, Ta đã nhìn thấy Đạo Lộ cổ xưa, con đường cổ xưa đã được các bậc Chánh Đẳng Giác trước đây đi theo.’** Cả hai điều ấy đều là lời nói về bản thể.

Tâu đại vương, với sự biến mất của các đức Như Lai trước đây, trong khi không có người chỉ dạy, Đạo Lộ đã biến mất. Đức Như Lai ấy, trong khi suy xét bằng tuệ nhãn về Đạo Lộ đã bị tiêu hoại, đã bị đổ nát, đã bị phủ lấp, đã bị đóng lại, đã bị che kín, không còn có sự thực hành hoàn mãn ấy, đã nhìn thấy rằng Đạo Lộ ấy đã được các bậc Chánh Đẳng Giác trước đây đi theo. Bởi lý do ấy, Ngài đã nói rằng: ‘Này các tỳ khuru, Ta đã nhìn thấy Đạo Lộ cổ xưa, con đường cổ xưa đã được các bậc Chánh Đẳng Giác trước đây đi theo.’

Tâu đại vương, với sự biến mất của các đức Như Lai trước đây, trong khi không có người chỉ dạy, Đạo Lộ đã bị tiêu hoại, đã bị đổ nát, đã bị phủ lấp, đã bị đóng lại, đã bị che kín, không còn có sự thực hành hoàn mãn ấy; giờ đây đức Như Lai đã thể hiện việc thực hành hoàn mãn. Bởi lý do ấy, Ngài đã nói rằng: ‘Này các tỳ khuru, đức Như Lai là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi.’

3. Tâu đại vương, ở đây do sự biến mất của đức Chuyển Luân Vương, viên ngọc quý ma-ni ẩn tàng ở nơi đỉnh núi. Rồi do việc hành xử chính trực của đức Chuyển Luân Vương khác, nó lại hiện đến. Tâu đại vương, phải chăng viên ngọc quý ma-ni ấy là được tạo ra cho vị ấy?”

“Thưa ngài, không đúng. Thưa ngài, viên ngọc quý ma-ni vốn là vật hiển nhiên, tuy nhiên do vị ấy mà nó lại hiện ra.”

“Evameva kho mahārāja pākatikaṃ pubbakehi tathāgatehi anuciṇṇaṃ aṭṭhaṅgikaṃ sivaṃ maggaṃ asati anusāsake luggaṃ paluggaṃ rūlhaṃ pihitaṃ paṭicchannaṃ asaṅcāraṇaṃ bhagavā paññācakkhunā sammasamāno uppādesi, saṅcāraṇaṃ akāsi. Taṃkāraṇā āha: ‘Tathāgato bhikkhave arahaṃ sammāsambuddho anuppannaṃ maggassa uppādetā’ ti.

Yathā vā pana mahārāja santaṃ yeva puttaṃ yoniyā janayittī¹ mātā ‘janikā’ ti vuccati. Evameva kho mahārāja tathāgato santaṃ yeva maggaṃ luggaṃ paluggaṃ rūlhaṃ pihitaṃ paṭicchannaṃ asaṅcāraṇaṃ paññācakkhunā sammasamāno uppādesi saṅcāraṇaṃ akāsi. Taṃkāraṇā āha: ‘Tathāgato bhikkhave arahaṃ sammāsambuddho anuppannaṃ maggassa uppādetā’ ti.

4. Yathā vā pana mahārāja koci puriso yaṃ kiñci natṭhaṃ passati, ‘Tena taṃ bhaṇḍaṃ nibbattitaṃ’ ti jano voharati. Evameva kho mahārāja tathāgato santaṃ yeva maggaṃ luggaṃ paluggaṃ rūlhaṃ pihitaṃ paṭicchannaṃ asaṅcāraṇaṃ sammasamāno uppādesi saṅcāraṇaṃ akāsi. Taṃkāraṇā āha: ‘Tathāgato bhikkhave arahaṃ sammāsambuddho anuppannaṃ maggassa uppādetā’ ti.

Yathā vā pana mahārāja koci puriso vanaṃ sodhetvā bhūmiṃ nīharati, ‘Tassa sā bhūmi’ ti jano voharati. Na cesā bhūmi tena pavattitā. Taṃ bhūmiṃ kāraṇaṃ katvā bhūmisāmiko nāma hoti. Evameva kho mahārāja tathāgato santaṃ yeva maggaṃ luggaṃ paluggaṃ rūlhaṃ pihitaṃ paṭicchannaṃ asaṅcāraṇaṃ paññācakkhunā² sammasamāno uppādesi, saṅcāraṇaṃ akāsi. Taṃkāraṇā āha: ‘Tathāgato bhikkhave arahaṃ sammāsambuddho anuppannaṃ maggassa uppādetā’ ti.

“Sādhu bhante nāgasena! Evameva tathā sampaṭicchāmī” ti.

Anuppannamagguppādaka- pañho catuttho.

¹ janayitvā - Ma, PTS.

² paññāya - Ma, PTS.

“Tâu đại vương, tương tự y như thế Đạo Lộ an toàn có tám chi phần đã được thực hành bởi các đức Như Lai trước đây—vốn là hiển nhiên—trong khi không có người chỉ dạy, thì đã bị tiêu hoại, đã bị đổ nát, đã bị phủ lấp, đã bị đóng lại, đã bị che kín, không còn có sự thực hành hoàn mãn; đức Thế Tôn trong khi suy xét bằng tuệ nhãn đã làm sanh khởi, đã thể hiện việc thực hành hoàn mãn (Đạo Lộ ấy). Bởi lý do ấy, Ngài đã nói rằng: ‘Này các tỳ khưu, đức Như Lai là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi.’”

Tâu đại vương, hoặc giả giống như với việc sanh ra đứa con trai qua đường tử cung và đứa con—đang hiện hữu—thì người mẹ được gọi là ‘sanh mẫu.’ Tâu đại vương, tương tự y như thế trong khi suy xét bằng tuệ nhãn về Đạo Lộ—vốn luôn hiện hữu—nhưng đã bị tiêu hoại, đã bị đổ nát, đã bị phủ lấp, đã bị đóng lại, đã bị che kín, không còn có sự thực hành hoàn mãn, đức Như Lai đã làm sanh khởi, đã thể hiện việc thực hành hoàn mãn (Đạo Lộ ấy). Bởi lý do ấy, Ngài đã nói rằng: ‘Này các tỳ khưu, đức Như Lai là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi.’”

4. Tâu đại vương, hoặc giả giống như một người nam nào đó nhìn thấy vật gì đó đã bị thất lạc, thì người ta đồn đãi rằng: ‘Nhờ người ấy mà vật ấy được xuất hiện.’ Tâu đại vương, tương tự y như thế trong khi suy xét bằng tuệ nhãn về Đạo Lộ—vốn luôn hiện hữu—nhưng đã bị tiêu hoại, đã bị đổ nát, đã bị phủ lấp, đã bị đóng lại, đã bị che kín, không còn có sự thực hành hoàn mãn, đức Như Lai đã làm sanh khởi, đã thể hiện việc thực hành hoàn mãn (Đạo Lộ ấy). Bởi lý do ấy, Ngài đã nói rằng: ‘Này các tỳ khưu, đức Như Lai là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi.’”

Tâu đại vương, hoặc giả giống như một người nam nào đó dọn sạch mảnh rừng rồi ban ra thành đất bằng, thì người ta đồn đãi rằng: ‘Mảnh đất ấy là của người ấy.’ Tâu đại vương, tương tự y như thế trong khi suy xét bằng tuệ nhãn về Đạo Lộ—vốn luôn hiện hữu—nhưng đã bị tiêu hoại, đã bị đổ nát, đã bị phủ lấp, đã bị đóng lại, đã bị che kín, không còn có sự thực hành hoàn mãn, đức Như Lai đã làm sanh khởi, đã thể hiện việc thực hành hoàn mãn (Đạo Lộ ấy). Bởi lý do ấy, Ngài đã nói rằng: ‘Này các tỳ khưu, đức Như Lai là người làm sanh khởi Đạo Lộ chưa được sanh khởi.’”

“Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Trẫm chấp nhận điều này đúng theo như vậy.”

**Câu hỏi về vị làm sanh khởi
đạo lộ chưa được sanh khởi là thứ tư.**
